TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **80**/2018/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 18 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình số 149/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị N**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: đường M, khóm a, phường b, thành phố S, tỉnh S.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Huy H**, sinh năm 1973**.**

Địa chỉ: đường M, khóm a, phường b, thành phố S, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị N và ông Nguyễn Huy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị N và ông Nguyễn Huy H đồng ý thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Do cháu Nguyễn Thúy Q đã trưởng thành, có cuộc sống riêng và tự tạo thu nhập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị N và ông Nguyễn Huy H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị N và ông Nguyễn Huy H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng, bà Trần Thị N đồng ý chịu toàn bộ. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001840 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Nga số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Toà án ND – TST;
- Chi cục THA - TPST;
- UBND phường 9, TPST.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Loan